**TUẦN 4:** **CHỦ ĐỀ 1: THẾ GIỚI TUỔI THƠ**

**Bài 07: BỘ SƯU TẬP ĐỘC ĐÁO (3 tiết)**

**Tiết 1: Đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc đúng và diễn cảm bài “Bộ sưu tập độc đáo”. Biết nhân giọng vào các từ ngữ càn thiết để thể hiện tâm trạng, cảm xúc của nhân vật trong bài.

Đọc hiểu: Nhận biết được các nhân vật qua hành động và lời nói của nhân vật, nhận biết các sự việc xảy ra trong bài. Hiểu điều tác giả muốn nói qua văn bản: Mỗi sự vật trong cuộc sống đều có ý nghĩa riêng, không phải do giá trị vật chất mà có là do giá trị tinh thần của chúng mang lại. Nếu biết trân trọng các sự vật quanh mình, ta sẽ phát hiện ra giá trị ấy.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất yêu nước: Biết trân trọng các sự vật quanh mình

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài đọc, biết yêu quý, trân trọng bạn bè, tích cực hoạt động tập thể.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | |
| **1. Khởi động:**  - GV cho nhóm hoạt động: Em quan sát kĩ bức tranh minh họa và nhan đề bài đọc để đưa ra dự đoán về nội dung câu chuyện.  - Làm việc nhóm  - 2 -3 HS đại diện nhóm phát biểu ý kiến trước lớp.  - GV và cả lớp thống nhất đáp án.  - GV nhắc HS và dẫn dắt quan sát tranh giới thiệu. | | - Nhóm TL: từng thành phần nêu ý kiến, các thành viên khác trao đổi, gợi ý và thống nhất. Hs làm việc theo hướng dẫn theo nhóm trưởng  - HS đại diện một số nhóm lên chia sẻ  - HS lắng nghe. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu: Đọc đúng và diễn cảm bài “Bộ sưu tập độc đáo”. Biết nhân giọng vào các từ ngữ càn thiết để thể hiện tâm trạng, cảm xúc của nhân vật trong bài.  - Cách tiến hành: | | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện đọc.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc đúng và diễn cảm bài “Bộ sưu tập độc đáo”. Biết nhân giọng vào các từ ngữ càn thiết để thể hiện tâm trạng, cảm xúc của nhân vật trong bài.  - GV HD đọc: Đọc diễn cảm cả bài thơ  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn:  + Đoạn 1: Từ đầu đến đã ghi âm được xong…  + Đoạn 2: Phần còn lại.  - GV gọi 2 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - GV hướng dẫn luyện đọc các từ ngữ chứa tiếng dễ phát âm sai: *triển lãm, giọng nói, cười lăn, liến thoáng, liên tiếp, xen lẫn…)*  - GV hướng dẫn luyện đọc câu: ( Chiếu đoạn 1 hướng dẫn đọc)  Cách ngắt giọng ở những câu: Thấy bố,/ vốn là một giáo viên,/nghe lại băng ghi âm các bài giảng,/ Loan chợt nảy ra ý tưởng sưu tâm giọng nói của cả lớp.  - GV HD đọc diễn cảm và đúng giọng các câu thẻ hiện thái độ, cảm xúc và cá tính của nhân vật: Chúc tình bạn của chúng mình thật lâu bền! ( Giọng dịu dàng, mềm mại)– Chúc ai có tật thì sửa, không có thì bỏ qua.( Giọng liến thoáng, lém lỉnh)  - GV mời 2 HS đọc nối tiếp đoạn.  - GV nhận xét tuyên dương. | | | - Hs lắng nghe GV đọc.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát và đánh dấu các đoạn.  - 2 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS lắng nghe cách đọc đúng ngữ điệu.  - 2 HS đọc nối tiếp theo đoạn. |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu: Nhận biết được các nhân vật qua hành động và lời nói của nhân vật, nhận biết các sự việc xảy ra trong bài. Hiểu điều tác giả muốn nói qua văn bản: Mỗi sự vật trong cuộc sống đều có ý nghĩa riêng, không phải do giá trị vật chất mà có là do giá trị tinh thần của chúng mang lại. Nếu biết trân trọng các sự vật quanh mình, ta sẽ phát hiện ra giá trị ấy.  - Cách tiến hành: | | | |
| **3.1. Giải nghĩa từ:**  - GV yêu cầu HS đọc thầm bài 1 lượt, tìm trong bài những từ ngữ nào khó hiểu thì đưa ra để GV hỗ trợ.  - Ngoài ra GV đưa ra một số từ ngữ giải nghĩa từ cho HS, kết hợp hình ảnh mình hoạ (nếu có)  + Triển lãm: trưng bày sản phẩm để mọi người xem.  + Phát thanh viên: Người đọc tin, bài trên đài phát thanh, đài truyền hình. | - HS đọc thầm cá nhân, tìm các từ ngữ khó hiểu để cùng với GV giải nghĩa từ.  - HS nghe giải nghĩa từ | | |
| **3.2. Tìm hiểu bài:**  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hoạt động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Thầy Dương muốn cả lớp thực hiện hoạt động gì? Các bạn trong lớp có thái độ như thế nào với hoạt động ấy?  + Câu 2:  Đóng vai Loan, kể lại quá trình nảy ra ý tưởng và thực hiện ý tưởng cho bộ sưu tập.  + Câu 3: Các bạn cảm thấy thế nào về bộ sưu tập của Loan?  + Câu 4: Theo em, vì sao thầy Dương cho rằng bộ sưu tập đó rất độc đáo?  + Câu 5: Nếu lớp em cũng tổ chức một buổi triển lãm giống lớp của Loan, em sẽ sưu tầm món đồ gì? Vì sao?  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV mời HS tự tìm và nêu nội dung bài bài học.  - GV nhận xét và chốt:  ***Bộ sưu tập giọng nói của Loan không chỉ mang lại sự mới lạ, độc đáo (vì chưa từng có những bộ sưu tập như thế xuất hiện) mà còn mang lại giá trị tinh thần sâu sắc, gắn kết tình bạn, tình đoàn kết của cả lớp.***  ***3.3*. Luyện đọc lại*:***  - GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm bài đọc.  + Làm việc chúng cả lớp, cả lớp nghe bạn đọc góp ý cách đọc diễn cảm  + Làm việc cá nhân, tự đọc toàn bài | - HS đọc câu hỏi, suy nghĩ trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Thầy Dương muốn cả lớp thực hiện hoạt động sưu tầm một món đồ và sau đó ra Tết sẽ tổ chức một triển lãm. Các bạn trong lớp có thái độ phấn khích và hứng thú với hoạt động này, như được thể hiện qua việc ồ lên và chủ động tìm kiếm món đồ để sưu tầm. Nhưng Loan thì hơi lo lắng vì chưa biết sưu tầm gì.  Sau khi nghe thầy đưa ra hoạt động sưu tầm để tổ chức triển lãm, tớ đã suy nghĩ mãi không biết nên sưu tầm gì. Chợt thấy bố, vốn là giáo viên đang nghe lại băng ghi âm các bài giảng, tớ nảy ra ý tưởng sưu tầm giọng nói của cả lớp. Tớ nhận ra rằng việc thu thập giọng nói có thể là một cách ý nghĩa để ghi lại những khoảnh khắc đặc biệt của lớp. Tớ mượn máy ghi âm của bố và gặp từng bạn trong lớp để thu âm những câu chúc.  + Các bạn cảm thấy rất ấn tượng và xúc động về bộ sưu tập của Loan. Họ cảm nhận được sự ý nghĩa sâu sắc của việc thu thập giọng nói, khi mỗi giọng nói đều chứa đựng những cảm xúc và kỷ niệm đặc biệt của từng người trong lớp. Bộ sưu tập không chỉ độc đáo mà còn mang lại cho họ một cảm giác gần gũi và thân thuộc với nhau hơn.  + Thầy Dương cho rằng bộ sưu tập đó rất độc đáo vì nó không chỉ là việc sưu tầm vật phẩm vật chất mà còn là việc thu thập và lưu giữ những khoảnh khắc, cảm xúc, và kỷ niệm của cả lớp thông qua giọng nói. Sự sáng tạo và ý nghĩa sâu sắc của ý tưởng đã khiến cho bộ sưu tập trở nên đặc biệt và đáng nhớ.  + Nếu lớp em cũng tổ chức một buổi triển lãm giống lớp của Loan, em sẽ sưu tầm những bức ảnh hoặc video ghi lại những khoảnh khắc đáng nhớ, những chia sẻ, câu chuyện của từng thành viên trong lớp. Bởi vì những hình ảnh và video có thể ghi lại được nhiều thông điệp và cảm xúc, giúp mọi người nhớ lại những khoảnh khắc đáng nhớ và tạo ra sự gắn kết mạnh mẽ hơn trong lớp.  - 2-3 HS tự rút ra nội dung bài học  - 3-4 HS nhắc lại nội dung bài học.  -2 HS đọc trước lớp – HS nhận xét góp ý  -Cá nhân tự đọc | | |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV yêu cầu HS suy nghĩ cá nhân và nêu cảm xúc của mình sau khi học xong bài “Bộ sưu tập độc đáo”  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | | - HS suy nghĩ cá nhân và đưa ra những cảm xúc của mình.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | | |

**-----------------------------------------------------------------**

**Tiết 2: LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Bài: LUYỆN TẬP VỀ ĐẠI TỪ ( Tiếp theo)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Ôn lại kiến thức về 3 loại đại từ: xưng hô, thay thế và nghi vấn, củng cố kiến thức, nâng cao kĩ năng sử dụng đại từ, hiểu thêm về tác dụng rút gọn văn bản và tránh lặp từ của đại từ thay thế.

- Biết trân trọng các giá trị tinh thần của mọi thứ xung quanh, có ý thức quan sát, cảm nhận để phát hiện ra giá đó; biết yêu quý và bày tỏ lòng yêu quý với mọi người.

- Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu danh từ, động từ, tính từ, ứng dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - Gv tổ chức cho HS chơi trò chơi:Chia lớp thành 2 nhóm ( mỗi nhóm cử đại diện 4 bạn) GV phát 1 số thẻ có chứa đại từ các nhóm sắp xếp các đại từ đó vào các nhóm thích hợp. Nhóm nào làm nhanh, đúng thì nhóm đó thắng cuộc.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi theo sự phân công của nhóm. **-** HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  - Ôn lại kiến thức về 3 loại đại từ: xưng hô, thay thế và nghi vấn, củng cố kiến thức, nâng cao kĩ năng sử dụng đại từ, hiểu thêm về tác dụng rút gọn văn bản và tránh lặp từ của đại từ thay thế.  - Biết trân trọng các giá trị tinh thần của mọi thứ xung quanh, có ý thức quan sát, cảm nhận để phát hiện ra giá đó; biết yêu quý và bày tỏ lòng yêu quý với mọi người.  - Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| Bài 1: Thực hiện các yêu cầu:  a. Chọn các từ dùng để xưng hô (tôi, anh, chúng ta) thích hợp với mỗi bông hoa dể hoàn chỉnh câu chuyện vui dưới đây:  **Suy luận của Sơ-lốc Hôm**  (1) Sơ-lốc Hôm và bác sĩ Oát-xơn đi cắm trại. (2) Hai người nằm ngủ trong một chiếc lều. (3) Gần sáng, Sơ-lốc Hôm lay bạn dậy và hỏi:  - (4) Oát-xơn, nhìn xem, □ thấy cái gì?  - (5) □ thấy rất nhiều sao.  - (6) Theo anh, thế có nghĩa là gì?  - (7) Nghĩa là □  sẽ có một ngày đẹp trời. (8) Còn □ , □ nghĩ sao?  - (9) Theo □ , điều này có nghĩa là ai đó đã đánh cắp cái lều của □  b. Tìm đại từ thay thế trong câu 6. Những đại từ nào có thể thay thế cho đại từ đó?  c. Thay đại từ nghi vấn trong câu 8 bằng một đại từ nghi vấn khác.  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu và nội dung:  - GV mời cả lớp làm việc nhóm 2  - GV mời các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét kết luận và tuyên dương.  **Bài 2**.  - GV yêu cầu HS đọc đoạn Trả lời câu hỏi 2 trang 38 SGK Tiếng Việt 5 Kết nối tri thức  Dùng đại từ để thay thế cho những từ ngữ lặp lại trong mỗi đoạn dưới đây và cho biết việc dùng đại từ thay thế như vậy có tác dụng gì.  a. Thành tặng tôi một quyển truyện tranh. Việc Thành tặng tôi một quyền truyện tranh làm tôi rất xúc động.  b. Thanh nhìn ra cái khung cửa mở rộng. Ngoài cái khung cửa mở rộng là một khu vườn xanh mát.  c. Tôi thích xem phim hoạt hình. Chị tôi cũng thích xem phim hoạt hình.  - GV cùng cả lớp tranh luận kết quả  - GV nhận xét chung \  **Bài 3:** Trả lời câu hỏi 3 trang 38 SGK Tiếng Việt 5 Kết nối tri thức  Đóng vai bác sĩ Oát-xơn trong câu chuyện Suy luận của Sơ-lốc Hôm, viết câu đáp lại lời của Sơ-lốc Hôm, trong đó có chứa một đại từ.  -GV cho nhóm đôi thảo luận và trình bày trước lớp.  -GV nhận xét cùng cả lớp. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.  - Cả lớp làm việc nhóm 2, xác định nội dung yêu cầu.  **Suy luận của Sơ-lốc Hôm**  (1) Sơ-lốc Hôm và bác sĩ Oát-xơn đi cắm trại. (2) Hai người nằm ngủ trong một chiếc lều. (3) Gần sáng, Sơ-lốc Hôm lay bạn dậy và hỏi:  - (4) Oát-xơn, nhìn xem, **anh** thấy cái gì?  - (5) **Tôi** thấy rất nhiều sao.  - (6) Theo anh, thế có nghĩa là gì?  - (7) Nghĩa là **chúng ta** sẽ có một ngày đẹp trời. (8) Còn **anh, anh** nghĩ sao?  - (9) Theo **tôi**, điều này có nghĩa là ai đó đã đánh cắp cái lều của **chúng ta**.  (6) Theo anh, thế có nghĩa là gì? (Đại từ thay thế trong câu này là “thế”.  - Các đại từ có thể thay thế là: vậy, đó,...  - Thay đại từ nghi vấn trong câu 8 bằng một đại từ nghi vấn khác: gì, thế nào,…  - Các nhóm trình bày  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - 1 HS đọc yêu cầu, Cả lớp lắng nghe.  - HS thực hiện cá nhân trình bày trước lớp  a. Thành tặng tôi một quyển truyện tranh. Việc đó làm tôi rất xúc động.  b. Thanh nhìn ra cái khung cửa mở rộng. Ngoài đó là một khu vườn xanh mát.  c. Tôi thích xem phim hoạt hình. Chị tôi cũng thế.  => Tác dụng: Tránh lặp từ.  - Cả lớp cùng tranh luận và cùng thống nhất.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - Nhóm đôi đọc kĩ câu chuyện Suy luận của Sơ-lốc Hôm, suy nghĩ và viết câu đáp lại lời của Sơ-lốc Hôm, trong đó có chứa một đại từ.  VD: Anh thật là hài hước!  Đại từ xưng hô: anh  Hoặc: Ừ nhỉ! Chúng ta phải làm gì bây giờ? ( Chúng ta là đại từ xưng hô, gì là đại từ nghi vấn)  -Nghe rút kinh nghiệm |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”.  + GV chuẩn bị một số đoạn văn trong đó có chứa đại từ.  + Chia lớp thành 2 nhóm, một số đại diện tham gia (nhất là những em còn yếu)  + Yêu cầu các nhóm cùng nhau tìm những từ ngữ nào là đại từ có trong đoạn văn. Đội nào tìm được nhiều hơn sẽ thắng cuộc.  - Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..)  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Các nhóm tham gia trò chơi vận dụng.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**---------------------------------------------------**

**Tiết 3: VIẾT**

**Bài: VIẾT BÁO CÁO CÔNG VIỆC.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Viết được báo cáo công việc theo dàn ý đã lập.

- Biết trân trọng các giá trị tinh thần của mọi thứ xung quanh, có ý thức quan sát, cảm nhận để phát hiện ra giá đó; biết yêu quý và bày tỏ lòng yêu quý với mọi người.

- Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng làm vài văn kể chuyện sáng tạo.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết trân trọng nét riêng của mọi người trong cuộc sống.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV cho HS đọc 1 bản báo cáo và nhận xét.  - Nhắc lại những điểm cần ghi nhớ khi viết một bản báo cáo.  - GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới. | - HS đọc và tựnhanaj xét theo hiểu biết của mình.  - 2 HS nhắc lại.  - HS cùng trao đổi với GV về nội dung bài hát.  - HS lắng nghe. | | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu:  + Viết được báo cáo công việc theo dàn ý đã lập.  + Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | | |
| **Bài 1: Chuẩn bị:**  - GV mời 2 HS đọc 2 đề văn. GV giải thích cách thực hiện nhiệm vụ. Viết báo cáo công việc theo 1 trong 2 để dưới dây:  Đề 1: Trong vai tổ trưởng hoặc lớp trưởng, báo cáo thầy cô về các hoạt động của tổ hoặc của lớp trong tháng qua.  Đề 2: Trong vai chi đội trưởng, báo cáo thầy cô Tổng phụ trách Đội về các hoạt động của chi đội trong tháng qua.  - GV mời học sinh đọc lại yêu cầu theo nhóm bàn để nắm rõ nội dung bài.  - GV mời HS làm việc theo nhóm, nêu được những ưu điểm và hạn chế:  Ưu điểm  + Những việc hoàn thành tốt  + Những kết quả vượt trội  + Những thành viên tích cực…  - Hạn chế  + Những việc chưa hoàn thành, lí do  + Những sai sót cần khắc phục  + Những thành viên cần cố gắng  - Gv cho HS dựa vào dàn ý đã làm tiết trước để trình bày.  - GV chốt cách thực hiện các việc khi viết báo cáo:  + Xem lại cách viết quốc hiệu, tiêu ngữ… Trong báo cáo mẫu ở hoạt động viết bài 6  + Thu thập số liệu để viết báo cáo theo đúng các hoạt động và kết quả có thực.  + Lập bảng biểu ra giấy trước khi viết báo cáo.  + Chú ý cách đánh số thứ tự các mục để liệt kê các ý trong phần nội dung báo cáo. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.  -HS trong nhóm dọc đề bài  - HS làm việc theo nhóm, cùng nhau đọc bài văn và đưa ra cách trả lời:  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả.  - Cả lớp nhận xét nhận xét.  - HS lắng nghe. | |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  - Viết được báo cáo công việc theo dàn ý đã lập.  - Biết trân trọng các giá trị tinh thần của mọi thứ xung quanh, có ý thức quan sát, cảm nhận để phát hiện ra giá đó; biết yêu quý và bày tỏ lòng yêu quý với mọi người.  - Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | | |
| **Bài 2: Viết báo cáo**  **-** GV cho HS làm việc cá nhân, viết báo cáo theo mẫu đã chọn và nội dung đã chuẩn bị.  - GV quan sát HS viết, ghi chép những nội dung cần góp ý.  - GV mời cả lớp nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương và chốt:  **Bài 3: Đọc soát và chỉnh sửa.**   * HS làm việc nhóm * Đọc chéo bài cho nhau để sửa lỗi * Chỉnh sửa báo cáo | | | - HS thực hiện theo yêu cầu viết báo cáo vào vở.  -Nhóm thực hiện, đọc chéo để sửa lỗi cho nhau.  - Chỉnh sửa báo cáo |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV nêu yêu cầu để HS tham gia vận dụng:  1/ Những hoạt động em đã tham gia trong tháng vừa qua.  2/ Những mong muốn dự định của em trong tháng tiếp.  - GV mời HS làm việc chung cả lớp và trình bày vào phiếu học tập.  - GV khuyến khích HS tích cực chia sẻ với người thân, lắng nghe người thân góp ý để lên kế hoạch lao động, học tập cũng như vui chơi, giải trí trong tháng tới một cách hợp lí.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Củng cố, dặn dò bài về nhà. Chuẩn bị sưu tầm tranh để chuẩn bị cho bài 8: Hành tinh kì lạ. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS làm việc chung cả lớp và trình bày vào phiếu học tập. Nộp phiếu học tập để GV đánh giá kĩ năng vận dụng vào thực tiễn.  - HS chia sẻ trước lớp  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  -Nghe về nhà thực hiện | | |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

-----------------------------------------------------

**Bài 8: HÀNH TINH KÌ LẠ**

Tiết 1 – 2: **HÀNH TINH KÌ LẠ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện “Hành tinh kì lạ”. Biết đọc đúng lời kể chuyện, lời nói của nhân vật với giọng điệu phù hợp.

- Nhận biết được đặc điểm của nhân vật thể hiện qua hình dáng, điệu bộ, hành động, suy nghĩ, …. Nhận biết được cách liên tưởng, so sánh… Trong việc xây dựng nhân vật và diễn biến câu chuyện.

Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Người máy có thể làm rất nhiều việc thay cho con người, nhưng những điều liên quan đến tình cảm, cảm xúc thì người máy không thể thay con người được; Ai cũng có tình cảm gắn bó với quê hương mình.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất yêu nước: Biết yêu cảnh đẹp đất nước, quê hương mình.

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài đọc, biết yêu quý bạn bè, tích cực hoạt động tập thể.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, ảnh câu chuyện Bến sông tuổi thơ.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| **1.1. Ôn bài cũ:**  - GV cho 2 HS lên đọc diễn cảm bài “Bộ sưu tập độc đáo” và trả lời 2 câu hỏi đọc hiểu cuối bài. | HS đọc diễn cảm và trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe. |
| **1.2. Khởi động:**  - GV cho cá nhân trả lời câu hỏi: Tưởng tượng em đến một hành tinh ngoài Trái Đất, em sẽ thấy những gì?  - GV cho HS trao đổi trước lớp  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhắc HS và dẫn dắt quan sát tranh giới thiệu khái quát về bài thơ đề vào bài mới. | - HS nghe suy nghĩ  - HS lên chia sẻ: Ví dụ:  Cảnh quan địa hình khác lạ: Đó là một thành phố hiện đại với các tòa nhà cao tầng và kiến trúc đặc biệt chưa từng xuất hiện ở trái đất. Tất cả mọi thứ ở đây đều có kĩ thuật hiện đại.  - Khí hậu đặc biệt: Khí hậu trên hành tinh rất khác biệt so với Trái Đất, khí hậu lạnh giá.  - Đời sống sinh vật: các sinh vật và thực vật hoàn toàn mới lạ và không giống bất kỳ thứ gì em đã thấy trên Trái Đất. Đó là các sinh vật thông minh với nền văn hóa và xã hội riêng, họ có hình dạng đầu to, mình nhỏ, không mặc quần áo và giao tiếp với nhau bằng một ngôn ngữ lạ.  - Vũ trụ và thiên văn: những cảnh tượng thiên văn kỳ diệu xuất hiện ngay trên bầu trời, rất gần, như các dải sao, những hiện tượng vũ trụ như các thiên thạch và sao băng.  - Văn hóa và nền kinh tế: Hành tinh ngoài Trái Đất có văn hóa và nền kinh tế khác biệt hoàn toàn, với các giá trị và phong tục lệ độc đáo.  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu: - Đọc đúng từ ngữ, câu, đoạn và toàn bộ câu chuyện “Hành tinh kì lạ”. Biết đọc đúng lời kể chuyện, lời nói của nhân vật với giọng điệu phù hợp.  - Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện đọc.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ thể hiện cảm xúc của nhân vật.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn:  + Đoạn 1: Từ đầu đến trái đất nhỉ?  + Đoạn 2: Phần còn lại  - GV gọi 2 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó dễ phát âm sai: ( *hành lang lửa, thám hiểm, buồng lái, rối loạn, huých, dời non, lạ thường, gốc rễ, xù xì……)*  - GV hướng dẫn luyện đọc nhán giọng ở các từ ngữ thể hiện cảm xúc của nhân vật: ( Chiếu đoạn 1 hướng dẫn đọc)  + Giọng thông báo hào hứng nhưng phải kiềm chế để nói nhỏ: người máy.  + Giọng pha trò: Chắc họ chỉ quen dời non, lấp biển.  + Giọng nhỏ, chậm rãi, suy tư: Thế là dài hơn hay ngắn hơn Trái đất nhỉ?  + Đọc ngắt giọng ở những câu dài:  Khi họ đưa chúng tôi vào thành phố,/ tôi quan sát những người xung quanh/ mới nhận ra sự khác biệt.//  Mỗi ngày mười giờ,/ một tuần mười ngày,/ mỗi tháng mười tuần,/ một năm mười tháng.//  Ở Trái Đất,/ 30 độ chưa nóng lắm,/ nhưng ở đây/ oi bức lạ thường/ mặc dù có rất nhiều cây.//  - GV mời 2 HS đọc nối tiếp đoạn hoàn thành câu chuyện.  - HS đọc theo nhóm 2.  - GV nhận xét tuyên dương. | - Hs lắng nghe GV đọc.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát và đánh dấu các đoạn.  - 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - 2 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  -Mỗi HS đọc 1 đoạn và đổi nược lại |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  - Nhận biết được đặc điểm của nhân vật thể hiện qua hình dáng, điệu bộ, hành động, suy nghĩ, …. Nhận biết được cách liên tưởng, so sánh… Trong việc xây dựng nhân vật và diễn biến câu chuyện. Hiểu điều tác giả muốn nói qua câu chuyện: Người máy có thể làm rất nhiều việc thay cho con người, nhưng những điều liên quan đến tính cảm, cảm xúc thì người máy không thể thay con người được; Ai cũng có tình cảm gắn bó với quê hương mình.  - Cách tiến hành: | |
| **3.1. Giải nghĩa từ:**  - GV yêu cầu HS đọc thầm bài 1 lượt, tìm trong bài những từ ngữ nào khó hiểu thì đưa ra để GV hỗ trợ.  - Ngoài ra GV đưa ra một số từ ngữ giải nghĩa từ cho HS, kết hợp hình ảnh mình hoạ (nếu có)  + Đáp xuống: hạ xuống và dừng lại.  + Sĩ quan: cán bộ thuộc lực lượng vũ trang ( quân độii, cảnh sát, công an) cuả một quốc gia.) | - HS đọc thầm cá nhân, tìm các từ ngữ khó hiểu để cùng với GV giải nghĩa từ.  - HS nghe giải nghĩa từ |
| **3.2. Tìm hiểu bài:**  - GV gọi HS đọc toàn bài và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hoạt động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Tìm chi tiết cho biết lí do con tàu phải hạ cánh xuống hành tinh gần nhất.  + Câu 2: Hai nhà du hành phát hiện ra những điều gì đặc biệt ở hành tinh đó?  + Câu 3: Vì sao nhân vật “tôi” cảm thấy nhớ Trái Đất?  + Câu 4: Đóng vai một người máy trên hành tinh lạ, giới thiệu về hành tinh đó.  Câu 5: Kể tiếp phần kết thúc cho câu chuyện.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV cho HS nêu ND bài học.  - GV nhận xét, chốt ND:  *Người máy có thể làm rất nhiều việc thay cho con người, nhưng những điều liên quan đến tình cảm, cảm xúc thì người máy không thể thay con người được; Ai cũng có tình cảm gắn bó với quê hương mình.*  **3.3. Luyện đọc lại:**  **-** Gv đọc diễn cảm toàn bài và cho HS đọc  + HS làm việc theo nhóm góp ý bạn đọc  + Xung phong đọc trước lớp.  3.4.  **Luyện tập sau khi đọc**  **-** GV cho nhóm đôi thực hiện và tổ chức trình bày trước lớp.  **Câu 1:** Tìm trong và ngoài bài đọc những từ ngữ chỉ sự vật trong vũ trụ.  **Câu 2:** Tìm các đại từ trong đoạn dưới dây và cho biết mỗi đại từ đó dùng để xưng hô hay để thay thế.  Tôi thích nhất những chiếc ô tô vừa chạy vừa bay. Chúng hoạt động theo yêu cầu bằng giọng nói của chủ nhân.  **Câu 3:** Viết tiếp câu dưới đây, trong đó có sử dụng đại từ thay thế.  Tôi lại gần một cây đại thụ. \*  **-** GV cho HS nhận xét, GV nhận xét, tuyên dương | - HS đọc câu hỏi, suy nghĩ trả lời lần lượt các câu hỏi:  Chi tiết cho biết lí do con tàu phải hạ cánh xuống hành tinh gần nhất:  - Phía trước bỗng xuất hiện những tia sáng nhấp nháy.  - Các kim đồng hồ ở buồng lái rối loạn, rồi không nhúc nhích nữa  - Hai nhà du hành phát hiện ra những điều đặc biệt ở hành tinh đó:  + Sự đa dạng về màu sắc của da người dân trên hành tinh, với các màu như hồng, xanh, vàng nghệ, tím.  + Sự khác biệt về cấu trúc cơ thể, như những cánh tay bằng thép mà một số người dân có.  + Sự tự động hóa cao trong các hoạt động hàng ngày, từ xây dựng đến các công việc như cắt tóc, tẩm quất.  Nhân vật “tôi” cảm thấy nhớ Trái Đất vì:  + Sự khao khát được trở về những gì quen thuộc và gần gũi, như bóng cây râm mát và tiếng chim hót ríu rít.  + Sự chênh vênh về khí hậu và môi trường sống trên hành tinh lạ so với Trái Đất, khiến cho nhân vật cảm thấy khao khát những điều quen thuộc hơn.  - Các bạn nhìn tôi có lạ không? Để tôi kể cho các bạn nghe về chúng tôi và nơi chúng tôi sống nhé! Cơ thể chúng tôi được làm hoàn toàn bằng thép nên rất chắc chắn. Chúng tôi có nhiều màu da khác nhau như hồng, ánh xanh,.... Ở hành tinh này, sự tự động hóa là một phần không thể thiếu trong cuộc sống hàng ngày của chúng tôi. Tất cả các công việc từ xây dựng đến cắt tóc đều được thực hiện bằng các máy móc thông minh. Thậm chí, những phương tiện di chuyển như ô tô cũng có khả năng bay và hoạt động theo yêu cầu của chủ nhân. Tuy nhiên, mặc dù có nhiều tiện ích, cuộc sống ở hành tinh này cũng có những điều lạ lẫm và khác biệt so với những gì các bạn từ Trái Đất đã quen thuộc, tiêu biểu như thời tiết. Thời tiết ở đây nóng bức vô cùng.  + Thế rồi, trong lúc tôi và Chăn-bai cảm thấy nhớ nhà và khao khát trở về Trái Đất, chúng tôi bỗng nhiên nghe thấy tiếng còi báo hiệu từ tàu vũ trụ. Lửa trên hành trình đã được dập tắt, và tàu đã sẵn sàng cất cánh trở về hành tinh quê hương của chúng tôi. Với niềm vui và hạnh phúc tràn đầy, tôi lên tàu và bắt đầu hành trình trở về nhà, mang theo những kỷ niệm đáng nhớ về hành tinh kì lạ mà chúng tôi vừa thăm.  - 1-2 HS nêu ND bài học theo hiểu biết của mình.  - 2-3 HS đọc lại bài học.  - Nghe Gv đọc và nhóm đôi thực hiện đọc: Nhóm phân công luân phiên bạn đọc  Hs xung phong đọc trước lớp.  2 -3 HS đọc bài  Những từ ngữ chỉ sự vật trong vũ trụ: tàu vũ trụ, sao Kim, mặt trời, sao thổ, người ngoài hành tinh, mặt trăng, sao băng, thiên thạch,....  - Tôi: được sử dụng để xưng hô cho nhân vật chính.  - Chúng: được sử dụng để thay thế cho “những chiếc ô tô”.  Tôi lại gần một cây đại thụ. Nó to lớn, gốc rễ mạnh mẽ, cành lá xanh tươi, nhưng khi tôi sờ vào thân cây, tôi phát hiện ra nó cũng chỉ là một cái máy mang hình cây.  “Nó” thay thế cho “cây đại thụ”.  -Hs nghe |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV yêu cầu HS sưu tầm tranh ảnh và bài viết về các hành tinh ngoài trái đất. Chia sẻ với người thân về một điều thú vị em tìm hiểu được.  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà đọc lại bài chia sẻ với người thân. | - HS suy nghĩ cá nhân và chia sẻ với người thân  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

------------------------------------------------------------------------

**Tiết 3: VIẾT**

**Bài: ĐÁNH GIÁ, CHỈNH SỬA BÁO CÁO CÔNG VIỆC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đánh giá, chỉnh sửa báo cáo công việc

- Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng làm vài văn kể chuyện sáng tạo.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV chiếu một bản báo cáo công việc  - GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới. | - HS đọc và nêu theo cách hiểu của mình.  - HS lắng nghe. | | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu:  + Đánh giá, chỉnh sửa báo cáo công việc  + Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | | |
| **Bài 1: Đánh giá:**  - GV nhận xét chung về các bản báo cáo công việc HS đã viết neu rõ ưu điểm, nhược điểm về nội dung, hình thức báo cáo, đặc biệt cách trình bày bảng biểu, số liệu trong báo cáo.  - GV chiếu một số báo cáo của HS; hướng dẫn Hs nhận xét, góp ý  - Gv góp ý chúng và góp ý riêng cho một số Hs khác  - HS đọc lại báo cáo đã viết và tự phát hiện lỗi  - GV nhận xét chung, tuyên dương và tổng kết | | - Nghe GV nhận xét  - Quan sát báo cáo GV chiếu  -Nghe GV nhận xét  - HS đọc của mình và sau đổi cho nhau để sửa lỗi cho nhau.  - HS lắng nghe. | |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Biết đánh giá và tôn trọng những bạn có câu chuyện hạy, có cách giới thiệu hấp dẫn.  + Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | | |
| **Bài 3. Chỉnh sửa**  - GV mời 2 -3 HS đọc bài viết  - HĐ nhóm trao đổi, góp ý bài viết của bạn  - GV mời cả lớp nghe và góp ý, chỉnh sửa  - GV cho HS đọc bài viết của 1 bạn sau khi sửa hoàn chỉnh.  - GV nhận xét, tuyên dương. | | | - HS đọc.  - Nhóm đôi chỉnh sửa bài viết cho bạn về bố cục, nội dung, trình tự xảy ra sự việc...  - 4-5 HS đọc bài viết; Cả lớp lắng nghe.  - HS nhận xét, bổ sung. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV nêu yêu cầu để HS tham gia vận dụng:  Em tiến hành chia sẻ với người thân bài viết của em và trao đổi về cách viết bài báo cáo  - GV đánh giá nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn:  - Em tiến hành chia sẻ với người thân bài viết của em và trao đổi về cách viết báo cáo.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | | |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

**NÓI VÀ NGHE:**

**Tiết 4: NHỮNG ĐIỂM VUI CHƠI LÍ THÚ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Giới thiệu được một địa chỉ vui chơi lí thú và biết thể hiện suy nghĩ, cảm xúc, … về nơi đó

- Biết quan sát và nhận xét về những điều quan sát được, biết thích nghi với oàn cảnh mói. Biết cập nhật những thay đổi của thười đại để bản thân không ngừng hoàn thiện. Biết trân trọng và yêu quý nơi mình sống, có tình cảm với quê hương.

- Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng làm vài văn kể chuyện sáng tạo.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, Biết trân trọng và yêu quý nơi mình sống, có tình cảm với quê hương.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- Hình ảnh minh hoạ về một số địa điểm vui chơi nổi tiếng ( Trong nước và ngoài nước)

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV chiếu một đsố địa điểm vui chơi nổi tiếng cho HS quan sát trả lời nhanh tên những địa điểm đó.  - GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới. | - HS đọc và nêu theo cách hiểu của mình.  - HS lắng nghe. | | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu:  + Giới thiệu về một nơi vui chơi mà em đã đến hoặc muốn đến.  + Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | | |
| **Bài 1: Chuẩn bị.**  - GV mời học sinh đọc yêu cầu  - GV chiếu một số hình ảnh về khu vui chơi lí thú dành cho tuổi thơ.  - GV hướng dẫn cá nhân HS chuẩn bị các công việc:  + Chọn nơi vui chơi để giới thiệu  + Nhớ lại những điều hấp dẫn về nơi vui chơi  + Dự kiến các nội dung sẽ giới tiệu  + Suy nghĩ, cảm xúc khi được đến nơi vui chơi đó.  + TÌm các phương tiện hỗ trợ khi giới thiệu noi vui chơi.  - HS Ghi chép ý kiến mình định phát biểu.  - GV theo dõi nhận xét chung, | | - 1 HS đọc yêu cầu  - HS làm việc cá nhân theo hướng dẫn của GV  - Thực hiện ghi chép  - HS lắng nghe. | |
| **Bài 2: Trình bày**  - Gọi 2 Hs đọc lại yêu cầu nói và nghe  - GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu nói và nghe.  + Trao đổi nhóm 4  + Khi nói cần thể hiện suy nghĩ, cảm xúc qua giọng nói, cử chỉ, điệu bộ… Khi nghe nên ghi lại cử chỉ, điệu bộ thú vị mà em muốn học tập trong bài giới thiệu của bạn. Kết hợp sử dụng tranh ảnh…. Để giới thiệu nơi vui chơi sinh động  - HS dựa vào nội dung đã chuẩn bị để giới thiệu về nơi vui chơi mà em đã đến hoặc muốn đến.  -Tiến hành trình bày trước lớp  - GV cho HS điều hành, rút kinh nghiệm. | | - 2 HS đọc  -Nhóm thảo luận các nội dung  Em tiến hành trình bày về một nơi vui chơi mà em đã đến hoặc muốn đến dựa vào nội dung đã chuẩn bị và gợi ý. Ví dụ:  Ở gần nhà em có một công viên khá rộng, đây cũng là một trong những khu vui chơi giải trí cho mọi người trong thành phố. Hằng ngày em đều ra công viên để vui chơi nhưng chỉ có chủ nhật là em có nhiều thời gian để khám phá hết tất cả các trò chơi ở đây, em rất thích khoảng thời gian đó.  Khu vui chơi giải trí này nằm trong trung tâm của thành phố, ngay bên cạnh tượng đài Trần Hưng Đạo, khuôn viên của nó khá rộng lớn với chiếc hồ lớn ở giữa và bao bọc hồ là con đường lát gạch đỏ phẳng lí, hai bên ven đường được trồng những hàng cây cao tỏa bóng râm mát xuống đất.  Ở đây lúc nào cũng đông người, mọi người đến đây để vui chơi, giải trí và hóng mát trong những ngày hè nóng nực. Thu hút em ngay từ khi bước chân vào cổng là những tiếng hát phát ra từ những trò chơi đu quay, tàu lửa với màu sắc sặc sỡ, ngay cổng vào các bác bán hàng cho thuê xe máy điện, ô tô điện cho trẻ em, bạn nào cũng rất thích được ngồi trên chiếc ô tô và lái vòng quanh hồ. Bước vào trong sẽ thấy rất nhiều trò chơi dành cho trẻ em, nào xúc hạt, nào cốc xoay, nào tàu lượn trên không, nào xích đu…trò nào cũng gây hứng thú cho em và các bạn nhỏ. Em thích nhất là trò nhảy trên nhà hơi, một chiếc tòa lâu đài được thổi không khí vào bên trong, người chơi sẽ leo lên phía trên và tìm cách để thăng bằng, tiếng cười thích thú và phấn khích không ngớt, trên gương mặt ai cũng tỏ ra hồ hởi, đôi khi thấy lấm tấm trên trán những giọt mồ hôi nhưng không làm bớt đi vẻ rạng rỡ, vui vẻ của mọi người. Ở giữa hồ là từng chiếc thuyền thiên nga đang bơi lội đưa du khách đi tham quan một vòng hồ, trông sinh động và đẹp đẽ như một bức tranh vậy.  Đã được đến đây chơi rất nhiều lần nhưng em không hề thấy chán mà lần nào cũng rất hứng thú, nơi đây đã lưu giữ không biết bao nhiêu kỷ niệm của em và gia đình, chắc chắn sau này em cũng sẽ không bao giờ quên.  -Đại diện 2 -3 nhóm trình bày.  - Nghe nhận xét | |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Viết bài văn mình đã chọn  + Góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | | |
| **Bài 3. Đánh giá:**  **-** Nội dung giới thiệu hấp dẫn  - Người có phản hồi tích cực  - GV cho HS bình chọn  - GV đánh giá kết quả học tập của Hs  - GV giới thiệu thêm một số câu chuyện thú vị khác để Hs biết mà tìm đọc. | | | - Hs tham gia đánh giá  - Nghe GV đánh giá  - Theo dõi GV giới thiệu để tìm đọc. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV nêu yêu cầu để HS tham gia vận dụng:  + Em tiến hành chia sẻ với người thân của em và trao đổi về nơi vui chơi thú vị nhất mà em muốn đến.  + Sưu tàm tranh ảnh và bài viết về các hành tinh ngoài Trái đất. Ghi lại các thông tin thú vị để chia sẻ với người thân.  - GV đánh giá nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Củng cố tiết dạy, dặn dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn:  - Em tiến hành chia sẻ với người thân của em và trao đổi về nơi vui chơi thú vị nhất mà em muốn đến. ( Kết hợp thể hiện suy nghĩ, cảm xúc của em)  - Nghe Gv đánh giá  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - Nghe thực hiện. | | |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................